TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 05-3-2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong.

Bà Nguyễn Kim Kết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1968; cư trú tại: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1968; cư trú tại: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị Nh chung sống với nhau năm 1997, cho đến nay vẫn không đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Xét thấy vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 03 người con chung tên Nguyễn Văn Thương, sinh năm 1997, Nguyễn Văn Linh sinh năm 1998 và Nguyễn Văn Phú sinh năm 2003. Cháu Thương và Linh đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn cháu Phú vợ chồng sẽ tự thỏa thuận việc nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ: Không có.

- Chị Phạm Thị Nh trình bày: Các mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ anh H trình bày là đúng, chị đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của anh H, không có phản tố gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh H và chị Nh đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Anh H xin ly hôn, chị Nh đồng ý. Tuy nhiên do anh và chị chung sống với nhau như vợ chồng trong thời gian dài, mặc dù có đủ điều kiện kết hôn nhưng lại không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do vậy Tòa án không xem xét chấp nhận hoặc không chấp nhận cho anh H ly hôn với chị Nh mà tuyên bố không công nhận anh, chị là vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh H và chị Nh xác định hai cháu Linh và Thương đã trưởng thành, còn cháu Phú thì vợ chồng sẽ tự thỏa thuận việc chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh H và chị Nh xác định không có nên tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân gia đình: Anh H phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng; Áp dụng Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị Nh là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn H phải chịu là 300.000 đồng. Anh H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0010280 ngày 03/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, anh H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Liêu Chí Khanh